

Số: /KH-UBND

Thiên Cầm, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số thị trấn Thiên Cầm giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chương trình hành động số 58-Ctr/HU ngày 05/5/2022 của Huyện ủy Cẩm Xuyên về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Đảng ủy thị trấn Thiên Cầm xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU; Căn cứ kế hoạch số 3398/KH-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện Cẩm Xuyên về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, Ủy ban nhân dân thị trấn Thiên Cầm xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số thị trấn Thiên Cầm giai đoạn 2022-2025 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ chuyển đổi số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số, xã hội chuyển đổi số, kinh tế chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến tận mỗi người dân, gắn với cuộc sống của người dân.

- Người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực, phù hợp với đặc thù của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chuyển đổi số hướng đến thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, thực hiện thành công Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển

đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị trấn Thiên Cầm nhiệm kỳ 2020-2025, gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền trong thời gian tới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

a) Về hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính, 100% các ban, ngành, đoàn thể cấp thị kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.
- Triển khai xây dựng hệ thống hội nghị trực tuyến chuyên dùng, đồng bộ.
- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet băng rộng đạt trên 90%.

b) Về chính quyền số

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng có hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 60% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến; ít nhất 80% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ đạt từ 35% trở lên.

- 60% hồ sơ công việc tại thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn theo lộ trình của tỉnh, của huyện; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở để phục vụ quản lý Nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời;

c) Về kinh tế số

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn OCOP, hữu cơ, VietGAP và tương đương... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, tham gia sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trên 70% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

d) Về đô thị thông minh

- Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh - trật tự, du lịch, dịch vụ...) thuộc hệ thống dịch vụ đô thị thông minh tại các khu dân cư kiểu mẫu.

2.2. Đến năm 2030

- Hoạt động giao dịch giữa các cơ quan của chính quyền, giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp cơ bản được thực hiện trên các nền tảng công nghệ số.

- Phát triển cơ sở dữ liệu mở, kết nối liên thông 100% cơ sở dữ liệu của các ngành trên địa bàn huyện để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời; 95% hồ sơ công việc tại thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 80% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến; ít nhất 90% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ đạt từ 50% trở lên.

- 100% các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp được chứng nhận OCOP, hữu cơ, VietGAP và tương đương; 100% sản phẩm OCOP, hữu cơ, VietGAP và tương đương có ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh, quảng bá tiêu thụ sản phẩm, gắn với thương mại điện tử.

- Kinh tế số trở nên phổ biến và tham gia vào hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế trên địa bàn; phần lớn các doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; phát triển nhân lực và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Cấp ủy đảng, Chính quyền nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền và trách nhiệm của người đứng đầu đối với quá trình chuyển đổi số; Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 05-NQ/TU, hàng năm phối hợp với UBND các cấp có sinh hoạt chuyên đề về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân về chuyển đổi số.

- Thường xuyên xây dựng các tin, bài, các tài liệu tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số, nâng cao khả năng nhận biết và ứng phó với hành vi tiêu cực, gian lận trong thương mại điện tử, lừa đảo trên không gian mạng.

- Hàng năm, cử thành phần tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho đảng viên, cán bộ, công chức và người lao động; Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tham gia các khóa tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước và chuyên

môn về chuyển đổi số cho đội ngũ Tổ chuyên đổi số cộng đồng cấp thị và TDP đảm bảo tổ chuyên đổi số tổ chức hoạt động hiệu quả.

2. Phát triển hạ tầng số và cơ sở dữ liệu số

- Rà soát, nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm 100% đảng viên, cán bộ, công chức có máy tính cá nhân, kết nối mạng LAN và Internet băng rộng.

- Phối hợp với huyện triển khai kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp xã đến huyện, liên thông hệ thống hội nghị truyền 4 cấp.

- Tiếp tục nâng cấp đầu tư trang thiết bị đáp ứng theo yêu cầu mới tại bộ phận một cửa của thị.

- Triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP).

- Thực hiện số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Phát triển chính quyền số

- Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số (các phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu số...) phục vụ hoạt động nghiệp vụ của ngành, cơ quan, địa phương bảo đảm liên thông đồng bộ, kết nối và chia sẻ dùng chung.

- Ứng dụng hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của huyện; số hoá hoạt động báo cáo, thống kê.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai ứng dụng nền tảng du lịch thông minh, số hoá mọi hoạt động quản lý du lịch; nền tảng công nghệ số trong quản lý các di tích lịch sử, di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, thư viện điện tử, thư viện số.

- Phối hợp thực hiện lộ trình chuyển đổi đài truyền thanh không dây FM sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

4. Từng bước phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, hướng đến xã hội số.

- Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng về định hướng chiến lược phát triển kinh tế số của Quốc Gia, của tỉnh, huyện; tuyên truyền các thành quả và mô hình chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã và kinh tế hộ gia đình

trên địa bàn huyện, thị trấn.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Phối hợp với UBND huyện triển khai các biện pháp về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Đa dạng hóa và thực hiện thường xuyên hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số đến với mọi người dân trên địa bàn.

2. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với quá trình thực hiện chuyển đổi số và kết quả đạt được tại đơn vị.

3. Tranh thủ sự hỗ trợ từ cấp tỉnh, cấp huyện trong xây dựng hạ tầng số; huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp vào hoạt động chuyển đổi số; bố trí đủ nguồn lực của huyện cho các nhiệm vụ theo lộ trình đề ra trong Kế hoạch này.

4. Ưu tiên áp dụng các nền tảng công nghệ số có phạm vi đồng bộ dùng chung, đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) của huyện; ưu tiên thực hiện phương án thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số thay cho đầu tư xây dựng mới hay mua sắm phần mềm.

5. Ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 520/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND huyện Triển khai thực hiện Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên (Đề án 06).

6. Gắn nhiệm vụ chuyển đổi số với nhiệm vụ cải cách hành chính; xem chuyển đổi số là giải pháp, là công cụ để thực hiện các nội dung của CCHC.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm (Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các

chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban văn hóa - xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm, phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ theo kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

Phối hợp với Phòng văn hóa – thông tin huyện, trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp Viễn thông đẩy mạnh triển khai phủ sóng mạng 4G và mạng cáp quang trên địa bàn.

Bố trí cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo kiến thức, chuyên môn về kỹ năng CNTT; Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về CNTT, an toàn thông tin mạng cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Tham mưu lựa chọn các nội dung, nhiệm vụ phù hợp trong Kế hoạch này vào kế hoạch thực hiện chuyển đổi số hằng năm.

Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền sâu, rộng trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử thị đến cá nhân, tổ chức trên địa bàn huyện về tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số, tuyên truyền mục tiêu nhiệm vụ, kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Chuyên trách Công nghệ thông tin:

Phối hợp với Ban văn hóa tổ chức triển khai kế hoạch, tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm tùy theo tình hình thực tế của địa phương.

3. Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền: Hằng năm chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này gắn với các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số của cấp trên giao đảm bảo triển khai hiệu quả, chất lượng đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra.

4. Công chức kế toán ngân sách: Hằng năm, tham mưu cho UBND thị bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành mục tiêu Kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số của thị trấn Thiên Cầm giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, yêu cầu các ngành, cán bộ công chức liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa – Thông tin;
- TT Đảng ủy, TT HĐND thị;
- Chủ tịch, PCT UBND thị;
- Thành viên BCĐ CDS thị;
- Lưu: VT, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuệ

PHỤ LỤC
Danh mục và dự toán các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử số giai đoạn 2022-2025

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí				Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
				Tổng	Huyện	Thị	Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác					
I	Phát triển nhân lực chuyển đổi số											
1	Xây dựng các chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số; phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số.	Công chức VHTT	Chuyên trách CNTT	30	0	30	0	0	10	10	10	Dự kiến
2	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến, khai thác DVC TT; chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Công chức VHTT	Các ngành liên quan	30	0	30	0	0	10	10	10	Dự kiến
3	Tổ chức các hoạt động về Ngày chuyển đổi số	Công chức VHTT	Các ngành liên quan	100	0	50	50	0	30	50	20	Dự kiến

II	Phát triển cơ sở hạ tầng, số hóa cơ sở dữ liệu, an toàn thông tin												
1.	Tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT; Nâng cấp, hoàn thiện trang thông tin điện tử thị	Công chức VHTT, chuyên trách CNTT	Các ngành liên quan	300	0	300	0	50	50	100	100	Dự kiến	
2.	Số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Công chức Tư pháp	Văn phòng, Văn hóa TT	150	0	150	0		70	40	40	Dự kiến	
3.	Số hoá và chứng thực điện tử hồ sơ, văn bản, tài liệu phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của các ngành	Các ngành	Văn hóa TT, Tư pháp	150	0	150	0		50	50	50	Dự kiến chưa bố trí; huy động từ nguồn các dự án ngành, lĩnh vực triển khai	
4.	Triển khai đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông hệ thống hội nghị truyền 4 cấp; Triển khai Hệ thống công điều hành nội bộ và giải pháp đăng nhập một lần SSO và phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo điều hành; Triển khai, phát triển hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng cấp tỉnh (SOC).	Văn phòng UBND	Công chức VHTT	Theo chương trình, kế hoạch của tỉnh, của huyện									
5.	Triển khai mạng viễn thông 4G, 5G và mạng Internet cáp quang; hệ thống wifi tại khu Du lịch và tại một số điểm công cộng phục vụ người dân	Công chức VHTT	Các doanh nghiệp viễn thông	Theo chương trình kế hoạch của tỉnh, của huyện và của các công ty viễn thông									

6.	Triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch 520/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND huyện Triển khai thực hiện Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên.	Công an thị	Các ngành liên quan	Theo kế hoạch riêng của công an thị								
Tổng cộng				760	0	710	50	50	220	260	230	